

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình xây dựng, trình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ 9 tháng năm 2024

(Tài liệu phục vụ Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 09/2024
và Hội nghị Chính phủ với địa phương ngày 07 tháng 10 năm 2024)

Kính gửi:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIAO VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan¹, địa phương², qua công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ giao và số liệu trên Hệ thống phần mềm theo dõi của Văn phòng Chính phủ:

a) Trong quý III năm 2024, có 1.830 nhiệm vụ giao các bộ, cơ quan, địa phương có thời hạn phải hoàn thành trong quý. Đến nay, có 1.748/1.830 nhiệm vụ đã hoàn thành, đạt 95,5%; còn 82/1.830 nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành thuộc trách nhiệm của 18 bộ, cơ quan và địa phương³, chiếm 4,5% - giảm 2,3% so với cùng kỳ năm trước (quý III/2023, có 101/1.480 nhiệm vụ quá hạn, chiếm tỷ lệ 6,8%) - Chi tiết tại Phụ lục I⁴.

b) Lũy kế 9 tháng năm 2024, có tổng số 15.960 nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng giao các bộ, cơ quan, địa phương. Trong đó: 8.416 nhiệm vụ đã hoàn thành, đạt 52,74%; 7.199 nhiệm vụ trong hạn, chiếm 45,1%; 345 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn, chiếm 2,16% - giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước (9 tháng năm 2023, có 412/15.419 nhiệm vụ quá hạn, chiếm 2,66%) - Phụ lục I kèm theo.

c) Tại các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ từ tháng 01 đến tháng 8 năm 2024⁵, có 485 nhiệm vụ trọng tâm giao các bộ, cơ quan, địa phương; đến nay, đã hoàn thành 420 nhiệm vụ, chiếm 86,6%; còn 65 nhiệm vụ đang được các bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện, chiếm 13,4% (54 nhiệm vụ trong hạn; 11 nhiệm vụ quá hạn⁶ - chi tiết được cập nhật, tổng hợp tại Phụ lục II kèm theo). Văn phòng Chính phủ tiếp tục chủ động đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương thực hiện.

2. Kết quả thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Trong 9 tháng năm 2024, các bộ, cơ quan phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 395 đề án. Đến hết ngày 04/10/2024, kết quả thực hiện như sau: Đã trình 326 đề án, đạt tỷ lệ 82,3%; chưa trình 69 đề án⁷, chiếm 17,5% - giảm 4% so với tháng trước và giảm 4,1% so với cùng kỳ năm trước (đề án nợ đọng 9 tháng đầu năm 2023 là 77/355, chiếm tỷ lệ 21,6%).

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm giao quý III năm 2024 chưa hoàn thành

a) *Bộ Kế hoạch và Đầu tư* đã quá hạn báo cáo, đề xuất, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; (2) Nghị định thay thế Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 20/08/2020 quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia; (3) nghiên cứu, xử lý kiến nghị của các Đại sứ: Pháp, Hoa Kỳ, Nhật Bản tại Việt Nam tại Thư đề ngày 12/8/2024 gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị hỗ trợ việc triển khai các dự án năng lượng theo hình thức công tư (PPP); (4) thẩm định Chiến lược tổng thể đầu tư phát triển doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

b) *Bộ Tài chính* chậm báo cáo, đề xuất, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ; (2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino; (3) Báo cáo, đề xuất về phát hành trái phiếu Chính phủ cho đầu tư các công trình trọng điểm quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4292/VPCP-KTTH ngày 20/6/2024 của Văn phòng Chính phủ.

c) *Bộ Công Thương* quá hạn báo cáo, tham mưu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Xây dựng, hoàn thiện các phương án tiếp tục thúc đẩy Hoa Kỳ sớm công nhận Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế thị trường; (2) dự thảo Nghị định thay thế các Nghị định về kinh doanh xăng dầu; (3) Đề án thí điểm phát triển điện gió ngoài khơi; (4) Về đề nghị chuyển nhượng cổ phần thương nhân kinh doanh xăng dầu có hoạt động sản xuất cho nhà đầu tư nước ngoài của Công ty cổ phần thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu.

d) *Bộ Giáo dục và Đào tạo* quá hạn báo cáo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

đ) *Bộ Tài nguyên và Môi trường* chưa hoàn thành nhiệm vụ giao về: (1) Kiểm tra, đánh giá tác động về việc thực hiện Bảng giá đất điều chỉnh đối với người dân, doanh nghiệp đang được dư luận phản ánh đề báo cáo, kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ; (2) chưa hoàn thành việc thẩm định phê duyệt hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải

Phòng đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình theo phương thức đối tác công tư.

e) *Bộ Giao thông vận tải* chưa báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ về đề nghị của UBND tỉnh Gia Lai và UBND tỉnh Bình Định tại văn bản số 1191/LT-GL-BĐ ngày 19/5/2024 về đề xuất phương án đầu tư dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku theo hình thức đầu tư công.

g) *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn* chưa báo cáo, đề xuất, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: (1) Xây dựng nghị định quy định nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng; (2) Đề án tổng thể về phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, sụt lún, sạt lở đất vùng đồng bằng sông Cửu Long.

h) *Bộ Thông tin và Truyền thông* đã quá hạn báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án nâng cấp, mở rộng quy mô Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

i) *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* đã quá hạn trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam cho giai đoạn mới.

k) *Thanh tra Chính phủ* đã quá hạn báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả: (1) giải quyết, tháo gỡ vướng mắc của ngân hàng BIDV trong việc triển khai dự án tại Khu đất số 117-119-121 Nguyễn Huệ và số 16 Tôn Thất Thiệp, Quận 1, TP Hồ Chí Minh; (2) Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 1325/KL-TTCP ngày 04/8/2020 về thanh tra một số nội dung đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại số 69 Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

l) *Ủy ban Dân tộc* chậm báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án Đổi mới mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

m) *Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp* quá hạn báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ việc xử lý dứt điểm các nội dung, vướng mắc liên quan tới công tác cổ phần hóa Công ty Cổ phần Thực phẩm miền Bắc và việc bàn giao sang công ty cổ phần.

4. Đánh giá chung

Việc thực hiện nhiệm vụ, đề án giao trong chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 9 tháng năm 2024 được các bộ, cơ quan, địa phương tập trung, ưu tiên nguồn lực triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và đề án trong chương trình công tác tiếp tục có chuyển biến tích cực, số nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành giảm 0,5% so với cùng kỳ năm trước (9 tháng năm 2023, có 412/15.419 nhiệm vụ quá hạn, chiếm 2,66%); số đề án nợ đọng chưa trình giảm 4% so với tháng trước và giảm 4,1% so với cùng kỳ năm trước (đề án nợ đọng 9 tháng năm 2023 là 77/355, chiếm tỷ lệ 21,6%). Đặc biệt, số nhiệm vụ trọng tâm giao trong quý III đã hoàn thành đạt tỷ lệ cao, đạt 95,5% (1.748/1.830 nhiệm vụ) - tăng 2,33% so với cùng kỳ năm trước (quý III/2023, có 1.379/1.480 nhiệm vụ, đạt 93,17%).

Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ, đề án Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao còn một số tồn tại, hạn chế. Nhiều đề án trong chương trình công tác giao từ sớm nhưng chưa hoàn thành đúng thời hạn quy định, cá biệt có đề án nợ đọng kéo

dài⁸ hoặc nhiệm vụ giao đã được đôn đốc nhưng vẫn chậm trình, chậm báo cáo⁹. Một số nhiệm vụ chất lượng thực hiện chưa cao, phải báo cáo, trình nhiều lần. Một số cơ quan chậm trễ trong phối hợp xử lý công việc.

II. VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CHÍNH PHỦ

Trong tháng 9, về cơ bản các bộ, cơ quan, địa phương đã thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ. Các công việc được giải quyết đúng thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan trong việc xử lý công việc chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn; nội dung lấy ý kiến các Thành viên Chính phủ có nhiều tiến bộ hơn, cơ bản cho ý kiến trước thời hạn; công tác báo cáo định kỳ hằng tháng của các bộ, cơ quan được duy trì thường xuyên, bảo đảm thông tin kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên, trong tháng còn 24 bộ, cơ quan, địa phương chưa thực hiện đúng Quy chế làm việc như chậm báo cáo, chậm trình hồ sơ, chậm trả lời khi được lấy ý kiến¹⁰, đặc biệt, có trường hợp phải đôn đốc bằng văn bản nhiều lần và chậm trình báo cáo nhiều năm¹¹; 20 bộ, cơ quan, địa phương trình hồ sơ chưa bảo đảm đầy đủ theo quy định, còn thiếu ý kiến tham gia của bộ, cơ quan liên quan trực tiếp¹². Ngoài ra, còn nhiều hồ sơ trình của 16 bộ, cơ quan, địa phương chưa hoàn chỉnh về hồ sơ, kỹ thuật soạn thảo văn bản (không đúng thể thức văn bản...)¹³.

Về việc tham dự các cuộc họp của Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ: Trong tháng 9 có 21 bộ, cơ quan ngang bộ và 04 cơ quan thuộc Chính phủ với 93 trường hợp dự họp không đúng thành phần và không có báo cáo xin vắng và cử người họp thay theo quy định của Quy chế¹⁴.

III. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, các bộ, cơ quan đã triển khai hiệu quả công tác xây dựng, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh và các cơ chế chính sách đặc thù đã được Quốc hội thông qua. Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong việc xây dựng, trình ban hành các văn bản quy định chi tiết, nhiều văn bản quy định chi tiết đã được trình, ban hành đúng tiến độ, như: 100% các văn quy định chi tiết Luật Căn cước, Luật Giá, Luật Hợp tác xã, Luật Tài nguyên nước, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản đã được ban hành đúng tiến độ, bảo đảm có hiệu lực đồng thời với các Luật; nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập được kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ khó khăn, đáp ứng yêu cầu chủ động trong phản ứng chính sách,

Tuy nhiên, tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết chưa được khắc phục, còn một số văn bản chậm trình, chậm ban hành, gây khó khăn nhất định trong quá trình thực thi luật, nghị quyết của Quốc hội. Cá biệt, có văn bản đã được tích cực theo dõi, đôn đốc và được Lãnh đạo Chính phủ chỉ đạo thường xuyên nhưng vẫn để chậm nợ¹⁵.

1. Về văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội có hiệu lực từ 01/01/2024 và từ các năm trước

Đến nay, còn **04** văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực từ 01/01/2024 và các năm trước nhưng chưa được ban hành, gồm: Công an: 02; Lao động - Thương binh và Xã hội: 01; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 (*Chi tiết tại Phụ lục III*).

2. Về văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội có hiệu lực từ 01/7/2024, từ 01/8/2024 và trong thời gian tới

Các bộ, cơ quan phải xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ **83** văn bản quy định chi tiết có hiệu lực từ 01/7/2024, từ 01/8/2024 và trong thời gian tới. Trong đó:

- **51 văn bản** có hiệu lực thi hành từ 01/7/2024 và từ 01/8/2024. Đến nay, đã ban hành **34/51** văn bản; còn **17/51** văn bản quy định chi tiết các luật có hiệu lực từ 01/7/2024 - giảm 04 văn bản so với tháng trước¹⁶, đang được các bộ, cơ quan khẩn trương xây dựng, hoàn thiện, trình ban hành gồm: Thông tin và Truyền thông: 06; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 04; Tài chính: 03; Quốc phòng: 01; Công thương: 01; Tư pháp: 01; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 (*Chi tiết tại Phụ lục IV*).

- **32 văn bản** có hiệu lực thi hành từ 01/01/2025 Thủ tướng Chính phủ đã giao các bộ, cơ quan xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành trước 15/10/2024. Đến nay, đã ban hành 01 văn bản¹⁷; còn **31/32** văn bản đang trong quá trình soạn thảo, hoàn thiện trình, gồm: Giao thông vận tải: 07; Công an: 06; Quốc phòng: 05; Xây dựng: 02; Tài chính: 02; Nội vụ: 02; Kế hoạch và Đầu tư: 02; Công Thương: 01; Tư pháp: 01; Giáo dục và Đào tạo: 01; Khoa học và Công nghệ: 01; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 (*Chi tiết tại Phụ lục IV*).

IV. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ tháng 9 và 9 tháng năm 2024, Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc sau:

1. Khẩn trương đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt, cụ thể hóa trách nhiệm đến từng đơn vị, cá nhân để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đề án Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là các nhiệm vụ, đề án giao 9 tháng năm 2024 đã quá hạn; rà soát, đánh giá kỹ về tính khả thi của từng đề án đã giao trong chương trình công tác quý IV năm 2024¹⁸, trường hợp đề án có tính chất phức tạp, chưa cân đối được nguồn lực thực hiện, phạm vi tác động rộng phải lấy ý kiến nhiều bộ, cơ quan hoặc phải xin ý kiến của cấp có thẩm quyền, cần có thêm thời gian thực hiện thì khẩn trương có văn bản báo cáo, đề xuất cụ thể với Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực để xử lý, giải quyết, không để bị động, nợ đọng kéo dài.

2. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các bộ, cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giao để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Đối với các trường hợp còn có ý kiến khác nhau về những nội dung chủ yếu của đề án thì Bộ

trưởng, Thủ trưởng cơ quan chủ trì phải trực tiếp trao đổi, làm việc với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan có ý kiến khác để thống nhất hoặc làm rõ. Trường hợp không thống nhất được thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan chủ trì kịp thời báo cáo, đề xuất Thủ tướng, Phó Thủ tướng phụ trách hợp để giải quyết, xử lý trước khi trình Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Các đề án trình Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải nêu rõ quan điểm, phương án xử lý; tham dự các phiên họp, cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng theo đúng thành phần, đúng quy định của Quy chế, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; trường hợp không thể dự họp phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì họp thì mới được cử người có đủ thẩm quyền dự thay.

4. Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tiếp tục tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, tập trung nguồn lực xây dựng, hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 21 văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực (04 văn bản có hiệu lực từ 01/01/2024 và từ các năm trước; 17 văn bản có hiệu lực từ 01/7/2024); khẩn trương tiếp thu, hoàn thiện, các văn bản đã được Lãnh đạo Chính phủ và thành viên Chính phủ cho ý kiến đề trình Lãnh đạo Chính phủ ký ban hành. Đối với các văn bản đã gửi Bộ Tư pháp thẩm định, đề nghị phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, chủ động tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để kịp thời hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tiến độ.

Văn phòng Chính phủ trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các thành viên Chính phủ;
- Các đại biểu dự họp;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư;
- VPCP: Các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, TH (3b).Loan 70

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn

¹ **06 bộ, cơ quan:** Công an, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Viện HLKHXHVN.

² **13 địa phương:** TP Hà Nội, Ninh Bình, Tuyên Quang, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Bình Dương, Tiền Giang, Hậu Giang, Bến Tre, Phú Yên, Trà Vinh, Vĩnh Long, Sóc Trăng.

³ **18 bộ, cơ quan, địa phương:** Kế hoạch và Đầu tư: 17; Tài chính: 09; Thanh tra Chính phủ: 08; Công an: 04; Thông tin và Truyền thông: 05; Công Thương: 06; Tài nguyên và Môi trường: 05; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 04; Y tế: 04; Giáo dục và Đào tạo: 04; Tư pháp: 03; Ủy ban Dân tộc: 03; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 03; Nội vụ: 02; Giao thông vận tải: 02; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 01; Đài Tiếng nói Việt Nam: 01; Kiên Giang: 01.

⁴ Chi tiết tại Phụ lục II, không thống kê 13 nhiệm vụ mật giao các bộ, cơ quan: Tư pháp: 02; Công Thương: 02; Kế hoạch và Đầu tư: 02; Tài nguyên và Môi trường: 02; Nội vụ: 01; Thanh tra Chính phủ: 01; Thông tin và Truyền thông: 01; Giáo dục và Đào tạo: 01; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01.

⁵ Các Nghị quyết số: 20/NQ-CP ngày 05/02/2024, 28/NQ-CP ngày 05/3/2024, 44/NQ-CP ngày 05/4/2024, 65/NQ-CP ngày 07/5/2024, 82/NQ-CP ngày 05/6/2024, 108/NQ-CP ngày 10/7/2024, 122/NQ-CP ngày 08/8/2024 và 128/NQ-CP ngày 08/9/2024 của Chính phủ.

⁶ **11 nhiệm vụ giao tại các Nghị quyết** quá hạn chưa hoàn thành thuộc trách nhiệm của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư: 03; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 02; Ủy ban Dân tộc: 02; Công an: 01; Thông tin và Truyền thông: 01; Giáo dục và Đào tạo: 01; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01.

⁷ **69 đề án chậm trình**, gồm: Tài chính: 09; Giáo dục và Đào tạo: 08; Kế hoạch và Đầu tư: 05; Quốc phòng: 06; Tài nguyên và Môi trường: 03; Khoa học và Công nghệ: 02; Thông tin và Truyền thông: 02; Y tế: 02; Lao động - Thương binh và Xã hội: 01; Công Thương: 01; Công an: 01; Xây dựng: 01; Ngoại giao: 01; Ủy ban Dân tộc: 01; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam: 01; Quảng Nam: 03; Tuyên Quang: 02; Ninh Bình: 02; Tây Ninh: 02; Cà Mau: 02; Gia Lai: 02; Kiên Giang: 01; Đồng Tháp: 01; Hải Phòng: 01; Thừa Thiên Huế: 01; Điện Biên: 01; Lào Cai: 01; Lâm Đồng: 01; Hậu Giang: 01; Thanh Hóa: 01; Bà Rịa - Vũng Tàu: 01; Vĩnh Phúc: 01.

⁸ (1) Nghị định thay thế Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (thời hạn trình tháng 3/2024); (2) Đề án bảo tồn, phát huy giá trị di sản thế giới đô thị cổ Hội An và Đề án xã hội hóa Khu đền tháp Mỹ Sơn (thời hạn trình 01/2024 và từ CTCT năm 2023 chuyển sang); (3) Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ (thời hạn trình 01/2024 và từ CTCT năm 2023 chuyển sang): VB đơn đốc số 6676/VPCP-TH ngày 18/9/2024...

⁹ (1) Việc tham mưu, đề xuất, trình TTgCP về việc xử lý đối với đề nghị chuyển nhượng cổ phần thương nhân kinh doanh xăng dầu có hoạt động sản xuất cho nhà đầu tư nước ngoài của Công ty cổ phần thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (VB đơn đốc số: 7145/VPCP-ĐMDN ngày 03/9/2024); (2) Nghị định thay thế Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 20/08/2020 quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (VB đơn đốc số 4249/VPCP-KTTH ngày 18/6/2024); (3) Dự thảo các Nghị định hướng dẫn Luật số 69/2014/QH13 (đơn đốc nhiều lần: VB số 4420/VPCP-ĐMDN ngày 25/6/2024, 122/NQ-CP ngày 08/8/2024, 706/TTg-ĐMDN ngày 21/9/2024) (thời hạn trước ngày 15/5/2024)...

¹⁰ **24 bộ, cơ quan, địa phương:** (1) **Kế hoạch và Đầu tư: 15 văn bản** (các VB số: 323/PB-VPCP ngày 05/9/2024, 2286/PB-VPCP ngày 07/9/2024, 2297/PB-VPCP ngày 09/9/2024, 2331/PB-VPCP, 6516/VPCP-CN, 3644/VPCP-ĐMDN ngày 12/9/2024, 6538/VPCP-QHDP ngày 13/9/2024, 2379/PB-VPCP, 2380/PB-VPCP, 2384/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 2388/PB-VPCP, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024, 2413/PB-VPCP ngày 19/9/2024, 6937/VPCP-V.I ngày 27/9/2024, 354/PB-VPCP ngày 30/9/2024); (2) **Tài chính: 10 văn bản** (các VB số: 2266/PB-VPCP ngày 06/9/2024, 2301/PB-VPCP ngày 09/9/2024, 3644/VPCP-ĐMDN ngày 12/9/2024,

106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2380/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024, 2413/PB-VPCP ngày 19/9/2024, 2463/PB-VPCP ngày 24/9/2024, 722/TTg-KTTH ngày 25/9/2024, 2495/PB-VPCP ngày 26/9/2024); (3) **Nội vụ: 10 văn bản** (các VB số: 2234/PB-VPCP, 2235/PB-VPCP, 2236/PB-VPCP, 2237/PB-VPCP, 2238/PB-VPCP, 2239/PB-VPCP, 2240/PB-VPCP, 2241/PB-VPCP, 2242/PB-VPCP ngày 02/9/2024, 2370/PB-VPCP ngày 17/9/2024); (4) **Giao thông vận tải: 05 văn bản** (các VB số: 2301/PB-VPCP ngày 09/9/2024, 6516/VPCP-CN ngày 12/9/2024, 2351/PB-VPCP ngày 13/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2380/PB-VPCP ngày 17/9/2024); (5) **Tư pháp: 05 văn bản** (các VB số: 2246/PB-VPCP ngày 05/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2380/PB-VPCP, 2384/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024); (6) **Y tế: 05 văn bản** (các VB số: 2336/PB-VPCP ngày 12/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2380/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 2409/PB-VPCP, 2410/PB-VPCP ngày 19/9/2024); (7) **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 05 văn bản** (các Phiếu báo số: 2277/PB-VPCP ngày 06/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024, 2411/PB-VPCP ngày 19/9/2024, 722/TTg-KTTH ngày 25/9/2024); (8) **Công an: 04 văn bản** (các VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024, 2417/PB-VPCP ngày 19/9/2024, 6937/VPCP-V.I ngày 27/9/2024); (9) **Công Thương: 04 văn bản** (các VB số: 2277/PB-VPCP ngày 06/9/2024, 6539/VPCP-CN ngày 13/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2380/PB-VPCP ngày 17/9/2024); (10) **Tài nguyên và Môi trường: 04 văn bản** (các VB số: 6523/VPCP-V.I, 3644/VPCP-ĐMDN ngày 12/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024); (11) **Thông tin và Truyền thông: 04 văn bản** (các VB số: 2302/PB-VPCP ngày 10/9/2024, 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 6623/VPCP-KSTT ngày 17/9/2024, 2448/PB-VPCP ngày 21/9/2024); (12) **Xây dựng: 03 văn bản** (các VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2380/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024); (13) **Giáo dục và Đào tạo: 02 văn bản** (các VB số: 2352/PB-VPCP ngày 13/9/2024, 2375/PB-VPCP ngày 17/9/2024); (14) **Lao động - Thương binh và Xã hội: 02 văn bản** (các VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2396/PB-VPCP ngày 18/9/2024); (15) **Khoa học và Công nghệ: 01 văn bản** (VB số: 2380/PB-VPCP ngày 17/9/2024); (16) **Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 văn bản** (VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024); (17) **Quốc phòng: 01 văn bản** (VB số: 6667/VPCP-V.I ngày 18/9/2024); (18) **Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 văn bản** (VB số: 2301/PB-VPCP ngày 09/9/2024); (19) **Ủy ban Dân tộc: 01 văn bản** (VB số: 6538/VPCP-QHĐP ngày 13/9/2024); (20) **Thanh tra Chính phủ: 01 văn bản** (VB số: 3644/VPCP-ĐMDN ngày 12/9/2024); (21) **Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 01 văn bản** (VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024); (22) **TP. Hà Nội: 03 văn bản** (các VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 2384/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 6920/VPCP-V.I ngày 27/9/2024); (23) **TP. Hồ Chí Minh: 02 văn bản** (các VB số: 106/TCTCCTTHC ngày 16/9/2024, 6653/VPCP-KSTT ngày 18/9/2024); (24) **Bắc Ninh: 01 văn bản** (VB số: 2506/PB-VPCP ngày 26/9/2024).

¹¹ (1) **Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam** chậm gửi hồ sơ các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Các tổ chức tín dụng (đơn đốc 08 lần: VB số 289/TTg-KTTH ngày 07/5/2024, 314/TTg-KTTH ngày 15/5/2024, 439/TTg-KTTH ngày 19/6/2024, 305/TB-VPCP ngày 08/7/2024, 553/TTg-KTTH ngày 26/7/2024, 722/TTg-KTTH ngày 25/9/2024, 3605/VPCP-KTTH ngày 26/5/2024, 4026/VPCP-KTTH ngày 10/6/2024); (2) **UBND TP. Hà Nội** chậm gửi báo cáo kết quả xử lý sau thanh tra việc cổ phần hóa Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex) (đơn đốc 06 lần: 5090/VPCP-V.I ngày 18/5/2017, 8671/VPCP-V.I ngày 16/8/2017, số 2424/VPCP-V.I ngày 27/3/2019, số 2173/VPCP-V.I ngày 30/3/2021, số 7276/VPCP-V.I ngày 21/9/2023, 6920/VPCP-V.I ngày 27/9/2024) (thời hạn trong tháng 9 năm 2016); (3) **Tài chính** chậm gửi hồ sơ các Nghị định hướng dẫn Luật số 69/2014/QH13 (đơn đốc nhiều lần: VB số 4420/VPCP-ĐMDN ngày 25/6/2024, 122/NQ-CP ngày 08/8/2024, 706/TTg-ĐMDN ngày 21/9/2024) (thời hạn trước ngày 15/5/2024).

¹² **20 bộ, cơ quan, địa phương: (1) Nội vụ: 09 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 325/PB-VPCP, 2258/PB-VPCP ngày 06/9/2024, 2344/PB-VPCP ngày 13/9/2024, 2392/PB-VPCP, 2393/PB-VPCP, 2395/PB-VPCP ngày 18/9/2024, 2436/PB-VPCP ngày 20/9/2024, 2486/PB-VPCP, 2488/PB-VPCP ngày 25/9/2024); (2) **Công Thương: 04 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ

số: 2298/PB-VPCP ngày 09/9/2024, 2348/PB-VPCP ngày 13/9/2024, 2369/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 2492/PB-VPCP ngày 25/9/2024); (3) **Ngoại giao: 04 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 334/PB-VPCP ngày 12/9/2024, 2345/PB-VPCP ngày 13/9/2024, 341/PB-VPCP ngày 17/9/2024, 2398/PB-VPCP ngày 18/9/2024); (4) **Công an: 03 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 335/PB-VPCP ngày 11/9/2024, 2440/PB-VPCP ngày 21/9/2024, 2505/PB-VPCP ngày 26/9/2025); (5) **Tài chính: 03 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 320/PB-VPCP ngày 04/9/2024, 2431/PB-VPCP ngày 20/9/2024, 2496/PB-VPCP ngày 26/9/2024); (6) **Khoa học và Công nghệ: 03 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2453/PB-VPCP, 2455/PB-VPCP, 2458/PB-VPCP ngày 23/9/2024); (7) **Kế hoạch và Đầu tư: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2432/PB-VPCP ngày 20/9/2024, 2485/PB-VPCP ngày 25/9/2024); (8) **Giáo dục và Đào tạo: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2306/PB-VPCP ngày 10/9/2024); (9) **Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2272/PB-VPCP ngày 06/9/2024); (10) **Tài nguyên và Môi trường: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2443/PB-VPCP ngày 21/9/2024); (11) **Thông tin và Truyền thông: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2340/PB-VPCP ngày 12/9/2024); (12) **Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2250/PB-VPCP ngày 05/9/2024); (13) **Ủy ban Dân tộc: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2273/PB-VPCP ngày 06/9/2024); (14) **Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2408/PB-VPCP ngày 18/9/2024); (15) **TP Hồ Chí Minh: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2300/PB-VPCP ngày 09/9/2024, 2426/PB-VPCP ngày 19/9/2024); (16) **05 địa phương/05 hồ sơ: An Giang** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2317/PB-VPCP ngày 11/9/2024), **Bình Thuận** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2316/PB-VPCP ngày 11/9/2024), **Hưng Yên** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2399/PB-VPCP ngày 18/9/2024), **Sơn La** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2382/PB-VPCP ngày 17/9/2024), **Thanh Hóa** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2454/PB-VPCP ngày 23/9/2024).

¹³ 16 bộ, cơ quan, địa phương: (1) **Nội vụ: 21 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2230/PB-VPCP, 2231/PB-VPCP, 2232/PB-VPCP, 2233/PB-VPCP ngày 02/9/2024, 2256/PB-VPCP, 2257/PB-VPCP, 2259/PB-VPCP, 2260/PB-VPCP, 2261/PB-VPCP, 2262/PB-VPCP, 2263/PB-VPCP, 2264/PB-VPCP, 2265/PB-VPCP ngày 06/9/2024, 2329/PB-VPCP, 2330/PB-VPCP ngày 12/9/2024, 2391/PB-VPCP, 2394/PB-VPCP ngày 18/9/2024, 2414/PB-VPCP ngày 19/9/2024, 2462/PB-VPCP ngày 24/9/2024, 2487/PB-VPCP, 2489/PB-VPCP ngày 25/9/2024); (2) **Kế hoạch và Đầu tư: 05 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2343/PB-VPCP ngày 12/9/2024, 2361/PB-VPCP ngày 15/9/2024, 2457/PB-VPCP ngày 23/9/2024, 2493/PB-VPCP ngày 25/9/2024, 2502/PB-VPCP ngày 26/9/2024); (3) **Công Thương: 03 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2267/PB-VPCP ngày 06/9/2024, 2325/PB-VPCP ngày 12/9/2024, 2509/PB-VPCP ngày 27/9/2024); (4) **Tài nguyên và Môi trường: 02 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2334/PB-VPCP ngày 12/9/2024, 2387/PB-VPCP ngày 18/9/2024); (5) **Khoa học và Công nghệ: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2446/PB-VPCP ngày 21/9/2024); (6) **Ngoại giao: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2422/PB-VPCP ngày 19/9/2024); (7) **Quốc phòng: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 353/PB-VPCP ngày 27/9/2024); (8) **Tài chính: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2390/PB-VPCP ngày 18/9/2024); (9) **Tư pháp: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2291/PB-VPCP ngày 09/9/2024); (10) **Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2228/PB-VPCP ngày 01/9/2024); (11) **Xây dựng: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2248/PB-VPCP ngày 05/9/2024); (12) **Y tế: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2501/PB-VPCP ngày 26/9/2024); (13) **Ủy ban Dân tộc: 01 hồ sơ** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2500/PB-VPCP ngày 26/9/2024); (14) **03 địa phương/03 văn bản: Đồng Tháp** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2365/PB-VPCP ngày 16/9/2024), **Lạng Sơn** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2248/PB-VPCP ngày 05/9/2024), **Thừa Thiên Huế** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 2530/PB-VPCP ngày 30/9/2024).

¹⁴ Các Bộ: Công an 14 lần; Quốc phòng 14 lần; Tài chính 6 lần; Tư pháp: 6 lần; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 6 lần...

¹⁵ Các văn bản quy định chi tiết Luật Các tổ chức tín dụng (đã được đôn đốc 08 lần: VB số 289/TTg-KTTH ngày 07/5/2024, 314/TTg-KTTH ngày 15/5/2024, 439/TTg-KTTH ngày

19/6/2024, 305/TB-VPCP ngày 08/7/2024, 553/TTg-KTTH ngày 26/7/2024, 722/TTg-KTTH ngày 25/9/2024, 3605/VPCP-KTTH ngày 26/5/2024, 4026/VPCP-KTTH ngày 10/6/2024)

¹⁶ (1) Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất do Bộ KHĐT chủ trì xây dựng, trình; (2) Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã do Bộ KHĐT chủ trì xây dựng, trình; (3) Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa do Bộ TNMT chủ trì xây dựng, trình; (4) Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai do Bộ TNMT chủ trì xây dựng, trình.

¹⁷ Nghị định số 119/2024/NĐ-CP ngày 30/09/2024 quy định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ do Bộ GTVT chủ trì xây dựng, trình.

¹⁸ VB số 7129/VPCP-TH ngày 02/10/2024; VB số 3992/VPCP-TH ngày 02/10/2024 (mật) của VPCP./.



Phụ lục I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 4270 /BC-VPCP ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ)

(Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/09/2024)

STT	Cơ quan được giao	Tổng số văn bản giao nhiệm vụ	Tổng số nhiệm vụ giao	Đã hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
1	Văn phòng Chính phủ	42	84	81	0	3	0
2	Bộ Quốc phòng	66	139	23	10	105	1
3	Bộ Công an	92	245	95	0	144	6
4	Bộ Ngoại giao	63	133	27	0	99	7
5	Bộ Nội vụ	88	226	125	4	95	2
6	Bộ Tư pháp	72	192	75	11	103	3
7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	251	670	316	115	222	17
8	Bộ Tài chính	126	510	282	8	207	13
9	Bộ Công Thương	144	351	104	21	219	7
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	136	297	180	0	112	5
11	Bộ Giao thông vận tải	207	447	280	46	116	5
12	Bộ Xây dựng	83	211	102	11	96	2
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	281	486	123	39	319	5
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	74	230	81	14	130	5
15	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	68	207	101	15	91	0
16	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	59	149	87	7	50	5
17	Bộ Khoa học và Công nghệ	60	169	61	6	102	0
18	Bộ Giáo dục và Đào tạo	114	246	151	11	80	4
19	Bộ Y tế	75	237	93	10	130	4
20	Ủy ban Dân tộc	68	181	112	15	51	3
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	60	165	120	6	39	0
22	Thanh tra Chính phủ	65	154	89	19	36	10
23	Đài Tiếng nói Việt Nam	4	4	0	0	3	1
24	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	11	12	5	0	7	0
25	Thông tấn xã Việt Nam	3	3	3	0	0	0
26	Đài Truyền hình Việt Nam	4	4	0	0	4	0
27	Viện Hàn Lâm Khoa học công nghệ Việt Nam	4	5	3	0	1	1
28	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	5	6	2	0	4	0
29	Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp	31	63	32	1	25	5



30	UBND Thành phố Hà Nội	78	202	152	3	47	0
31	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	86	199	85	16	79	19
32	UBND Thành phố Hải Phòng	59	158	96	0	62	0
33	UBND Thành phố Đà Nẵng	57	134	21	0	101	12
34	UBND Thành phố Cần Thơ	65	164	76	8	74	6
35	UBND Cao Bằng	60	157	139	2	16	0
36	UBND Lạng Sơn	63	159	19	0	127	13
37	UBND Lai Châu	58	153	22	1	122	8
38	UBND Điện Biên	59	165	33	1	124	7
39	UBND Hà Giang	57	151	35	5	104	7
40	UBND Sơn La	61	159	87	0	72	0
41	UBND Tuyên Quang	57	152	124	1	25	2
42	UBND Yên Bái	53	146	132	0	14	0
43	UBND Lào Cai	56	153	78	9	58	8
44	UBND Bắc Kạn	59	153	38	8	96	11
45	UBND Thái Nguyên	65	161	122	0	39	0
46	UBND Phú Thọ	59	155	71	0	80	4
47	UBND Vĩnh Phúc	55	149	26	3	113	7
48	UBND Bắc Giang	70	168	74	0	94	0
49	UBND Bắc Ninh	61	158	43	3	97	15
50	UBND Hòa Bình	60	149	65	0	84	0
51	UBND Quảng Ninh	60	161	27	3	124	7
52	UBND Hải Dương	65	163	18	1	129	15
53	UBND Hưng Yên	62	158	113	4	35	6
54	UBND Thái Bình	71	167	74	1	92	0
55	UBND Hà Nam	64	159	26	0	128	5
56	UBND Nam Định	61	161	80	0	81	0
57	UBND Ninh Bình	64	165	94	0	71	0
58	UBND Thanh Hóa	64	166	41	0	125	0
59	UBND Nghệ An	63	171	36	0	135	0
60	UBND Hà Tĩnh	61	161	29	0	127	5
61	UBND Quảng Bình	60	156	110	2	42	2
62	UBND Quảng Trị	59	150	90	0	60	0
63	UBND Thừa Thiên Huế	62	161	61	4	88	8
64	UBND Quảng Nam	60	159	119	9	30	1
65	UBND Quảng Ngãi	63	161	32	0	129	0
66	UBND Bình Định	60	156	47	0	109	0
67	UBND Phú Yên	61	156	129	0	27	0
68	UBND Khánh Hòa	58	152	109	0	43	0
69	UBND Ninh Thuận	58	149	74	2	73	0
70	UBND Bình Thuận	59	158	123	12	22	1
71	UBND Gia Lai	55	150	30	0	120	0
72	UBND Kon Tum	55	146	58	0	86	2
73	UBND Đắk Lắk	59	157	81	2	74	0
74	UBND Đắk Nông	57	155	46	8	97	4
75	UBND Lâm Đồng	61	158	123	2	28	5
76	UBND Đồng Nai	79	187	74	5	108	0

77	UBND Bà Rịa - Vũng Tàu	65	164	148	2	12	2
78	UBND Long An	65	163	152	1	10	0
79	UBND Tây Ninh	59	158	119	3	32	4
80	UBND Bình Dương	64	163	136	10	17	0
81	UBND Bình Phước	60	159	143	6	10	0
82	UBND Tiền Giang	68	170	97	1	69	3
83	UBND Bến Tre	67	167	144	0	23	0
84	UBND Hậu Giang	63	162	102	1	57	2
85	UBND Sóc Trăng	67	168	53	3	112	0
86	UBND Đồng Tháp	63	162	92	0	70	0
87	UBND Vĩnh Long	64	170	156	0	14	0
88	UBND Trà Vinh	53	148	73	8	67	0
89	UBND An Giang	68	171	59	6	91	15
90	UBND Kiên Giang	74	178	57	11	103	7
91	UBND Bạc Liêu	59	155	88	15	47	5
92	UBND Cà Mau	63	164	109	2	52	1
93	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	4	4	0	0	1	3
94	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	3	3	0	0	3	0
95	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	1	1	0	0	0	1
96	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	1	1	0	0	1	0
97	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	1	1	0	0	0	1
98	Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia	1	1	0	0	0	1
99	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	2	3	0	0	2	1
100	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	1	1	0	0	0	1
101	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam	2	3	0	0	2	1
	Tổng số		15960	7863	553	7199	345

Thời điểm xuất báo cáo 03/10/2024 11:23:51



Phụ lục II
NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO QUÝ III/2024
CHƯA HOÀN THÀNH, CẦN TẬP TRUNG ĐƠN ĐỐC, THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 122/QĐ-BC - VPCP ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ)

I. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (15 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, trình Chính phủ xem xét, quyết định	Văn bản số: 288/VPCP-ĐMDN ngày 13/01/2024	Tháng 9/2024	ĐMDN	Chưa trình
2	Soạn thảo theo trình tự, thủ tục rút gọn Nghị định thay thế Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 20/08/2020 quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia; trình Chính phủ ¹	Nghị quyết số: 82/NQ-CP ngày 05/06/2024	Quý III/2024	KTTH	Chưa trình
3	Hoàn thiện Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ; trình TTgCP	Văn bản số: 392/TB-VPCP ngày 20/08/2024	Tháng 9/2024	CN	Chưa trình
4	Khẩn trương thẩm định Chiến lược tổng thể đầu tư phát triển doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035	Nghị quyết số: 122/NQ-CP ngày 08/08/2024	Tháng 9/2024	ĐMDN	Chưa trình
5	V/v điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Thủy điện Sơn La: Bộ KHĐT làm rõ ý kiến của Bộ Tư pháp tại VB số 2194/BTP-PLDSKT ngày 02/5/2024 về thẩm quyền điều chỉnh mức đầu tư dự án Thủy điện Sơn La, trên cơ sở đó, báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6228/VPCP-CN ngày 30/08/2024	Trước 10/09/2024	CN	Chưa báo cáo

¹ Đã đơn đốc tại VB số: 4249/VPCP-KTTH ngày 18/06/2024 của VPCP

6	Khẩn trương nghiên cứu, xem xét, xử lý kiến nghị của các Đại sứ: Pháp, Hoa Kỳ, Nhật Bản tại Việt Nam tại Thư đề ngày 12/8/2024 gửi TTgCP đề nghị hỗ trợ việc triển khai ác dự án năng lượng theo hình thức công tư (PPP); báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 6255/VPCP-QHQT ngày 31/08/2024	Trước 10/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
7	Tổng hợp, đề xuất phương án thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi điều chỉnh Dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế, sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6501/VPCP-QHQT ngày 11/09/2024	Trước 22/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
8	Nêu ý kiến rõ ràng về hồ sơ trình điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để TTgCP phủ xem xét, quyết định; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6570/VPCP-QHQT ngày 12/09/2024	Trước 20/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
9	Hoàn thiện phương án đóng Dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ cảng Cửa Việt đến Quốc lộ 1”, vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB); báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6603/VPCP-QHQT ngày 16/09/2024	Trước 21/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
10	Nêu ý kiến rõ ràng về hồ sơ trình của UBND tỉnh Khánh Hòa về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang (Dự án), vay vốn Ngân hàng Thế giới đã đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để TTgCP xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6604/VPCP-QHQT ngày 16/09/2024	Trước 20/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
11	Khẩn trương hoàn thành thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đường bộ cao tốc Tân Phú (Đồng Nai) - Bảo Lộc (Lâm Đồng) và Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư theo quy định của Luật PPP	Văn bản số: 423/TB-VPCP ngày 17/09/2024	Trước 30/09/2024	CN	Chưa báo cáo

12	Nghiên cứu, báo cáo TTgCP để xem xét phát động phong trào 120 ngày giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.	Nghị quyết số: 128/NQ-CP ngày 08/09/2024	Trước 15/09/2024	TCCV	Chưa báo cáo
13	Hoàn thiện báo cáo thẩm định Hồ sơ chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khu Đô thị Nam Thăng Long (Ciputra), TP Hà Nội; báo cáo PTTg Bùi Thanh Sơn	Văn bản số: 6781/VPCP- QHQT ngày 23/09/2024	Trước 30/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
14	Nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý cụ thể, trong đó làm rõ về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xử lý và trách nhiệm của các bên trong việc đề Dự án đầu tư Nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Quảng Nam sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Italia chậm trễ và các vấn đề khác có liên quan, bảo đảm đúng quy trình, thủ tục, đúng quy định và giảm thiểu tối đa thiệt hại cho phía Việt Nam, báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5388/VPCP- QHQT ngày 29/07/2024	Trước 10/08/2024	QHQT	Chưa trình
15	Nêu ý kiến rõ ràng về hồ sơ trình của UBND tỉnh Phú Thọ tại các VB số: 2916/TTr-UBND ngày 19/7/2024 và số 2905/UBND-KGVX ngày 19/7/2024 về chủ trương đầu tư Dự án "Tăng cường năng lực hệ thống y tế tỉnh Phú Thọ" sử dụng vốn ODA của Chính phủ Đức đã đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để TTgCP xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các quy định của pháp luật liên quan; trong trường hợp chưa đủ điều kiện quyết định chủ trương đầu tư Dự án theo quy định của pháp luật thì nêu rõ lý do; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5755/VPCP- QHQT ngày 14/08/2024	Trước 18/08/2024	QHQT	Chưa trình

II. Bộ Tài chính (08 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xử lý tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước nhằm thúc đẩy chuyển giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào đời sống.	Văn bản số: 41/TTg-QHĐP ngày 10/01/2024	Tháng 9/2024	KTTH	Chưa trình
2	Rà soát, đánh giá hiệu quả mô hình, phương thức hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để nghiên cứu, đề xuất việc hình thành cơ sở pháp lý để thống nhất quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 268/TB-VPCP ngày 21/06/2024	Quý III/2024	KTTH	Chưa trình
3	Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi toàn diện đối với Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 theo đúng chỉ đạo tại VB số 62/TTg-KTTH ngày 07/6/2024; báo cáo Chính phủ	Văn bản số: 4642/VPCP-KTTH ngày 03/07/2024	Trước 15/09/2024	KTTH	Chưa trình
4	Khẩn trương hoàn thiện Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ; trình Chính phủ	Văn bản số: 414/TB-VPCP ngày 12/09/2024	Tháng 9/2024	KTTH	Chưa trình
5	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị điều chỉnh Hiệp định vay cho Dự án Xây dựng Bệnh viện Chợ Rẫy Hữu nghị Việt – Nhật (Cơ sở II - Bệnh viện Chợ Rẫy); trình TTgCP	Văn bản số: 90/TB-VPCP ngày 11/03/2024	Trước 22/07/2024	QHQT	Chưa trình
6	Hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 337/TB-VPCP ngày 20/07/2024	Trước 22/07/2024	KTTH	Chưa trình

7	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5215/VPCP-KTTH ngày 23/07/2024	Trước 30/07/2024	KTTH	Chưa trình
8	Hoàn thiện nội dung báo cáo về phát hành trái phiếu Chính phủ cho đầu tư các công trình trọng điểm quốc gia, đề xuất theo đúng chỉ đạo của TTgCP tại VB số 4292/VPCP-KTTH ngày 20/6/2024; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5875/VPCP-KTTH ngày 19/08/2024	Trước 25/08/2024	KTTH	Chưa trình

III. Thanh tra Chính phủ (07 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra số 1325/KL-TTgCP ngày 04/8/2020 về thanh tra một số nội dung đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại số 69 Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, tổng hợp kết quả, báo cáo TTgCP	Văn bản số: 2794/VPCP-V.I ngày 26/04/2024	Tháng 9/2024	V.I	Chưa báo cáo
2	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thực hiện Kết luận thanh tra số 1739/KL-TTgCP ngày 30/9/2021 của Thanh tra Chính phủ đối với UBND tỉnh Đồng Nai và việc xử lý sau thanh tra; báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 378/VPCP-V.I ngày 31/05/2024	Tháng 9/2024	V.I	Chưa báo cáo
3	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 35/KL-TTgCP ngày 08/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành quy định pháp luật đối với một số dự án đầu tư, xây dựng liên quan đến Công ty cổ phần Phát triển Đầu tư Thái Sơn, Bộ Quốc phòng; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 4727/VPCP-V.I ngày 05/07/2024	Trước 30/09/2024	V.I	Chưa báo cáo

4	Có biện pháp giải quyết tháo gỡ vướng mắc của ngân hàng BIDV trong việc triển khai dự án tại Khu đất số 117-119-121 Nguyễn Huệ và số 16 Tôn Thất Thiệp, Quận 1, TP Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật về thanh tra và quy định của pháp luật khác có liên quan; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5408/VPCP-V.I ngày 30/07/2024	Trước 30/09/2024	V.I	Chưa báo cáo
5	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra số 147/KL-TTCP ngày 19/01/2012 về việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước tại Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và các ý kiến chỉ đạo của LĐCP về việc xử lý sau thanh tra; báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 3714/VPCP-V.I ngày 29/05/2024	Tháng 8/2024	V.I	Chưa báo cáo
6	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra số 811/KL-TTCP ngày 13/4/2015 về việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) và các ý kiến chỉ đạo của LĐCP về việc xử lý sau thanh tra; báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 3781/VPCP-V.I ngày 31/05/2024	Tháng 8/2024	V.I	Chưa báo cáo
7	Xem xét nội dung báo cáo của UBND TP Hồ Chí Minh tại VB số 3245/UBND-ĐT ngày 12/06/2024 về việc xử lý khiếu nại của một số hộ dân tại Dự án 1Bis-1Kep, phối hợp, hướng dẫn UBND TP Hồ Chí Minh giải quyết việc khiếu nại theo đúng ý kiến chỉ đạo của LĐCP tại VB số 4995/VPCP-V.I ngày 22/6/2020 và VB số 7575/VPCP-V.I ngày 12/9/2020 của VPCP; báo cáo TTgCP kết quả	Văn bản số: 4520/VPCP-V.I ngày 28/06/2024	Tháng 8/2024	V.I	Chưa báo cáo

IV. Bộ Công an (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về Chiến lược dữ liệu, Tiêu chuẩn dữ liệu quốc gia	Văn bản số: 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Tháng 9/2024	KSTT	Chưa trình
2	Tham mưu, trình cấp thẩm quyền ban hành quy định về quy chế quản lý, khai thác Trung tâm dữ liệu quốc gia	Văn bản số: 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Tháng 9/2024	KSTT	Chưa trình
3	Hoàn thiện hồ sơ trình điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ” sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6432/VPCP-QHQT ngày 09/09/2024	Trước 27/09/2024	QHQT	Chưa báo cáo
4	Chủ trì đánh giá hiện trạng, thống nhất giải pháp, lộ trình triển khai Công dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; trình TTgCP	Nghị quyết số: 82/NQ-CP ngày 05/06/2024	Tháng 7/2024	KSTT	Chưa trình (VPCP đã họp với BCA và cung cấp tài liệu, thông tin theo đề nghị)

V. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Xây dựng nghị định quy định nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng; trình Chính phủ	Văn bản số: 4178/VPCP-NN ngày 15/06/2024	Quý III/2024	NN	Chưa trình

2	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù để triển khai Đề án phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030 theo chỉ đạo của LĐCP tại Thông báo số 354/TB-VPCP ngày 30/7/2024 của VPCP; báo cáo TTgCP	Nghị quyết số: 122/NQ-CP ngày 08/08/2024	Trước 15/09/2024	NN	Chưa trình
3	Khẩn trương hoàn thiện Đề án tổng thể về phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, sụt lún, sạt lở đất vùng đồng bằng sông Cửu Long; trình TTgCP	Nghị quyết số: 128/NQ-CP ngày 08/09/2024	Tháng 9/2024	NN	Chưa trình
4	Khẩn trương nghiên cứu, xác định cụ thể nhu cầu và nguồn vốn thực hiện “Đề án phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”	Văn bản số: 354/TB-VPCP ngày 30/07/2024	Tháng 8/2024	NN	Chưa báo cáo

VI. Bộ Y tế (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Báo cáo TTgCP về phương án sắp xếp các bệnh viện của các Bộ, ngành (trừ các cơ sở y tế thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an)	Văn bản số: 192/TB-VPCP ngày 03/05/2024	Trước 01/09/2024	KGVX	Đang triển khai
2	Làm rõ số liệu vắc-xin và nhu cầu kinh phí cần bảo đảm hằng năm để thực hiện lộ trình tăng số lượng vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021-2030 theo quyết nghị của Chính phủ tại Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022; thời gian dự kiến sử dụng số tiền còn dư của Quỹ vắc xin phòng COVID-19 để mua vắc xin cho Chương trình tiêm chủng mở rộng; có văn bản báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6589/VPCP-KTTH ngày 15/09/2024	Trước 19/09/2024	KTTH	Chưa trình
3	Thúc đẩy các thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Đẩy mạnh công tác phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại	Văn bản số: 5202/VPCP-	Trước 10/08/2024	QHQT	Chưa báo cáo

	Việt Nam" do Nhật Bản viện trợ không hoàn lại; báo cáo TTgCP kết quả thực hiện	QHQT ngày 23/07/2024			
4	Khẩn trương chuẩn bị và đề xuất TTgCP ban hành VB chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo đúng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 86-KL/TW ngày 10/7/2024 về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5312/VPCP-KGVX ngày 26/07/2024	Trước 20/08/2024	KGVX	Chưa trình

VII. Bộ Thông tin và Truyền thông (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu, rà soát sửa đổi Khung kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 3.0 theo hướng bổ sung nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật	Văn bản số: 316/TB-VPCP ngày 12/07/2024	Tháng 9/2024	KSTT	Đang thực hiện
2	Hoàn thiện đề án nâng cấp, mở rộng quy mô Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; trình TTgCP	Nghị quyết số: 108/NQ-CP ngày 10/07/2024	Quý III/2024	KSTT	Chưa trình
3	Công bố mô hình thành phần hạ tầng chuyển đổi số	Văn bản số: 34/CT-TTg ngày 16/09/2024	Trước 30/09/2025	KSTT	Đang thực hiện
4	Xây dựng, ban hành tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia	Văn bản số: 344/TB-VPCP ngày 24/07/2024	Tháng 7/2024	KSTT	Đang thực hiện

VIII. Bộ Công Thương (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện Đề án thí điểm phát triển điện gió ngoài khơi; báo cáo Chính phủ	Văn bản số: 402/TB-VPCP ngày 30/08/2024	Tháng 9/2024	CN	Chưa báo cáo
2	Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế các Nghị định về kinh doanh xăng dầu; báo cáo Chính phủ	Văn bản số: 99/CD-TTg ngày 23/09/2024	Tháng 9/2024	KTTH	Chưa trình
3	Hoàn thiện Đề án quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực công thương đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, Tờ trình TTgCP, dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án quy hoạch; trình lại TTgCP	Văn bản số: 5682/VPCP-CN ngày 10/8/2024	Tháng 8/2024	CN	Chưa trình
4	Tham mưu trình TTgCP xử lý theo đúng quy định của pháp luật về đề nghị chuyển nhượng cổ phần thương nhân kinh doanh xăng dầu có hoạt động sản xuất cho nhà đầu tư nước ngoài của Công ty cổ phần thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (VB số 01.2606/2024/CV-NSH ngày 26/6/2024); trình TTgCP	Văn bản số: 5840/VPCP-ĐMDN ngày 16/8/2024	Trước 30/8/2024	ĐMDN	Chưa trình

IX. Bộ Tài nguyên và Môi trường (03 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Kiểm tra, đánh giá tác động về việc thực hiện Bảng giá đất điều chỉnh đối với người dân, doanh nghiệp đang được dư luận phản ánh; báo cáo, kiến nghị TTgCP	Văn bản số: 6644/VPCP-NN ngày 17/09/2024	Trước 20/09/2024	NN	Chưa báo cáo

2	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị chủ trương đề cử Khu bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai là Vườn Di sản ASEAN theo đúng quy định; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 430/TB-VPCP ngày 21/09/2024	Trước 25/09/2024	NN	Chưa báo cáo
3	Khẩn trương thẩm định phê duyệt hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình theo phương thức đối tác công tư	Văn bản số: 391/TB-VPCP ngày 19/08/2024	Tháng 8/2024	CN	Chưa hoàn thành

X. Bộ Giáo dục và Đào tạo (03 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Nghiên cứu, đề xuất khả năng hợp tác với Nhật Bản trong khuôn khổ Sáng kiến của Nhật Bản về hợp tác với các nước ASEAN đào tạo 100.000 lao động chất lượng cao về chuyển đổi số trong vòng 5 năm tới; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3128/VPCP- QHQT ngày 07/08/2024	Quý III/2024	QHQT	Chưa báo cáo
2	Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định và Tờ trình về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm; báo cáo Chính phủ	Văn bản số: 413/TB-VPCP ngày 12/09/2024	Trước 15/09/2024	KGVX	Bộ chưa trình lại
3	Khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế	Nghị quyết số: 128/NQ-CP ngày 08/09/2024	Tháng 9/2024	KGVX	Chưa trình

XI. Ủy ban Dân tộc (03 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương hoàn thiện Đề án Đổi mới mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc; báo cáo TTgCP	Nghị quyết số: 128/NQ-CP ngày 08/09/2024	Tháng 9/2024	TCCV	Chưa báo cáo
2	Hoàn thiện hồ sơ Quyết định điều chỉnh Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo đúng quy định và chủ trương được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024; trình TTgCP	Nghị quyết số: 128/NQ-CP ngày 08/09/2024	Tháng 9/2024	QHDP	Chưa trình
3	Nghiên cứu, lập hồ sơ đề xuất xây dựng Nghị định quy định về việc tiếp tục thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giáo dục, tiền lương, phụ cấp và các chính sách khác (nếu có) trên địa bàn các xã khu vực III, khu vực II, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 được cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 5149/VPCP-QHDP ngày 19/07/2024	Trước 25/07/2024	QHDP	Chưa trình

XII. Bộ Giao thông vận tải (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Nghiên cứu, xem xét kiến nghị của Công ty cổ phần Hàng không hành tinh xanh tại Công văn số 152/CV-HTX ngày 07/8/2024 về việc xin thi công tuyến đường cao tốc để áp dụng công nghệ mới tiết kiệm cho Ngân sách nhà nước theo quy định; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 6168/VPCP-CN ngày 29/08/2024	Tháng 9/2024	CN	Chưa báo cáo

2	Xem xét đề nghị của UBND tỉnh Gia Lai và UBND tỉnh Bình Định tại VB số 1191/LT-GL-BĐ ngày 19/5/2024 về đề xuất phương án đầu tư dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku theo hình thức đầu tư công, đề xuất hình thức đầu tư Dự án phù hợp; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 3995/VPCP-CN ngày 10/06/2024	Tháng 7/2024	CN	Đã đơn đốc tại VB số 2351/PB-VPCP ngày 13/9/2024. Chưa báo cáo
---	--	--	--------------	----	---

XIII. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam cho giai đoạn mới; trình TTgCP	Nghị quyết số: 82/NQ-CP ngày 05/06/2024	Quý III/2024	KG VX	Chưa trình
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; trình TTgCP xem xét, ban hành	Văn bản số: 4658/VPCP-KGVX ngày 03/07/2024	Trước 01/08/2024	KG VX	Chưa trình

XIV. Bộ Nội vụ (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có nghiên cứu, sớm sơ kết mô hình sắp xếp lại các bệnh viện, có đánh giá, đề xuất hợp lý; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 367/TB-VPCP ngày 07/8/2024	Trước 01/09/2024	KG VX	Chưa báo cáo

XV. Bộ Tư pháp (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành Tư pháp như: CSDL hộ tịch điện tử, quốc tịch, lý lịch tư pháp với CSDL quốc gia về dân cư	Văn bản số: 344/TB-VPCP ngày 24/07/2024	Tháng 7/2024	KSTT	Đang thực hiện

XVI. Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Xử lý dứt điểm các nội dung, vướng mắc liên quan tới công tác cổ phần hóa Công ty Cổ phần Thực phẩm miền Bắc và việc bàn giao sang công ty cổ phần	Văn bản số: 4640/VPCP-ĐMDN ngày 03/07/2024	Quý III/2024	ĐMDN	Chưa trình (đơn đốc tại VB số 5554/VPCP-ĐMDN ngày 05/8/2024)

XVII. Đài Tiếng nói Việt Nam (01 nhiệm vụ)

TT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện nội dung báo cáo về các vấn đề vướng mắc hiện nay và đề xuất phương án phù hợp, khả thi để xử lý nợ của Đài VTC; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 287/TB-VPCP ngày 29/06/2024	Trước 15/08/2024	KTTH	Đã trình nhưng bị trả lại để hoàn thiện theo đúng quy định tại QCLVCP

XVIII. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương xây dựng Đề án phát triển tổng thể thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2050; trình TTgCP xem xét, quyết định	Văn bản số: 189/TB-VPCP ngày 27/04/2024	Quý III/2024	QHĐP	Chưa trình



Phụ lục III

DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC LUẬT, PHÁP LỆNH ĐÃ CÓ HIỆU LỰC TỪ 01/01/2024 VÀ TỪ CÁC NĂM TRƯỚC NHƯNG CHƯA ĐƯỢC BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 7270/BC-VPCP ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ)

TT	Tên luật	Ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật	Thời gian trình theo phân công	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Đơn vị theo dõi của VPCP	Tình hình thực hiện
1	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/01/2022	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng	01/09/2021	Bộ Công an	Cục Kiểm soát thủ tục hành chính	Bộ đã trình (TTr số 356/TTr-BCA-A05 ngày 16/9/2024) nhưng hồ sơ chưa bảo đảm theo quy định của QCLVCP. Ngày 25/9/2024, VPCP đã có VB 2505/PB-VPCP đề nghị Bộ bổ sung hồ sơ
2	Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Cần Thơ	01/3/2022	Quyết định của Thủ tướng quy định chi tiết việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long tại TP Cần Thơ	10/02/2022	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Vụ Nông nghiệp	Bộ đang tiếp thu ý kiến chỉ đạo của LĐCP về việc hoàn thiện lại hồ sơ Chưa trình lại
3	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật TTTĐB, Luật THADS	01/3/2022	Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng	10/02/2022	Bộ Công an	Cục Kiểm soát thủ tục hành chính	Bộ chưa trình lại TTg ký ban hành



TT	Tên luật	Ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật	Thời gian trình theo phân công	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Đơn vị theo dõi của VPCP	Tình hình thực hiện
4	Bộ luật Lao động (sửa đổi)	01/01/2021	Nghị định quy định về tổ chức đại diện người lao động và thương lượng tập thể	15/09/2020	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Vụ Khoa giáo - Văn xã	BCSDCP đã họp và giao Bộ LĐTBXH báo cáo Bộ Chính trị về các nội dung lớn. Đến nay, Bộ Chính trị chưa bố trí được lịch họp về nội dung này



Phụ lục IV

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT HƯỚNG DẪN THI HÀNH
CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI CÓ HIỆU LỰC TỪ 01/7/2024 VÀ TRONG THỜI GIẠN TỚI**
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 1270/BC-VPCP ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ)

TT	TÊN	THỜI ĐIỂM CÓ HIỆU LỰC/THỜI HẠN BAN HÀNH	VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	THỜI HẠN TRÌNH BAN HÀNH VÀ TÌNH TRẠNG HIỆN NAY
1.	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi)	01/7/2023	1. Nghị định quy định cơ sở dữ liệu về phòng chống bạo lực gia đình	Bộ VHTTDL	Theo Quyết định số 1529/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 Nghị định phải trình tháng 10/2024
2.	Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu	01/01/2024	2. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (khoản 2 Điều 2, khoản 10 Điều 4, khoản 13 Điều 5)	Bộ Tài chính	Theo Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2024 của TTgCP, Nghị định này trình Chính phủ trước 31/10/2024
3.	Luật Phòng thủ dân sự	01/7/2024	3. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự (Khoản 3 Điều 6, khoản 5 Điều 13, khoản 2 Điều 20, khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 30, khoản 5 Điều 34, khoản 4 Điều 35, khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 41)	Bộ Quốc phòng	Đã trình
4.	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi)	01/7/2024	4. Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Khoản 9 Điều 3, khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 23, khoản 4 Điều 39, khoản 2 Điều 73 và các Điều 9, 13, 28, 32, 33, 37, 40, 45, 47)	Bộ Công Thương	Đã hoàn thành Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024
			5. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022) (Khoản 1 Điều 11)		Đã trình

			6. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (Khoản 1 Điều 28)		Đã hoàn thành Quyết định số 07/2024/QĐ-TTg ngày 20/6/2024
5.	Luật Hợp tác xã	01/7/2024	7. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã (Điều 16, Điều 18, Điều 20, Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, khoản 2 Điều 28, Điều 81, Điều 82, khoản 3 Điều 83, khoản 2 Điều 85, Điều 99, Điều 101, khoản 5 Điều 107)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đã hoàn thành Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024
			8. Nghị định quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Khoản 3 Điều 41, khoản 2 Điều 44, khoản 3 Điều 47, khoản 4 Điều 48, Điều 50, khoản 5 Điều 55, Điều 96, Điều 98, Điều 99, khoản 2 Điều 103, Điều 104, khoản 5 Điều 107)		Đã hoàn thành Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024
6.	Luật Giao dịch điện tử	01/7/2024	9. Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử (Khoản 4 Điều 12, khoản 5 Điều 44, khoản 4 Điều 45, khoản 4 Điều 47, khoản 2 Điều 48, Điều 50; khoản 3, khoản 4 Điều 51)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Đã trình
			10. Nghị định quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy (Khoản 4 Điều 25, khoản 4 Điều 28, khoản 2 Điều 29, khoản 5 Điều 33, khoản 7 Điều 53)		Đã trình
			11. Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung (Điểm đ khoản 3 Điều 40, khoản 6 Điều 42, khoản 7 Điều 43, khoản 5 Điều 44)		Đã trình
			12. Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ (Khoản 5 Điều 24, khoản 4 Điều 50)	Bộ Quốc phòng	Đã hoàn thành Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024
7.	Luật Giá	01/7/2024	13. Nghị định quy định về quản lý, điều tiết giá (Khoản 3 Điều 17, khoản 3 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 3 Điều 24, khoản 6 Điều 27, khoản 8 Điều 28, khoản 5 Điều 38)	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024
			14. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật giá và thẩm định giá (Khoản 4 Điều 45, khoản 3 Điều 49, khoản 4 Điều 54)		Đã hoàn thành Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024

			15. Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá (Khoản 3 Điều 72)		Đã hoàn thành Nghị định số 87/2024/NĐ-CP ngày 12/7/2024
8.	Luật Tài nguyên nước	01/7/2024	16. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước (Khoản 9 Điều 7; khoản 5 Điều 9; khoản 6 Điều 10; khoản 5 Điều 17; khoản 6 Điều 19; khoản 9 Điều 23; khoản 4 Điều 30; khoản 5 Điều 31; khoản 8 Điều 35; khoản 3 Điều 37; khoản 10 Điều 38; khoản 3 Điều 51; khoản 10 Điều 63; khoản 6 Điều 66; khoản 5 Điều 71; khoản 5 Điều 81)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đã hoàn thành Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024
			17. Nghị định quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (Khoản 3 Điều 31; khoản 9 Điều 52; khoản 5 Điều 53; khoản 6 Điều 69; khoản 3 Điều 70)		Đã hoàn thành Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024
9.	Luật Căn cước	01/7/2024	18. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Căn cước (Khoản 26 Điều 9, Khoản 11 Điều 10, Khoản 4 Điều 12, Khoản 2 Điều 16, Khoản 5 Điều 16, Khoản 6 Điều 22, Khoản 5 Điều 23, Khoản 5 Điều 25, Khoản 6 Điều 29, Khoản 6 Điều 30, Khoản 4 Điều 41)	Bộ Công an	Đã hoàn thành Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024
			19. Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử (Khoản 5 Điều 31, Khoản 5 Điều 34, Khoản 4 Điều 41)		Đã hoàn thành Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024
10.	Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở	01/7/2024	20. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Khoản 3 Điều 22, khoản 5 Điều 24)	Bộ Công an	Đã hoàn thành Nghị định số 42/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024

11.	Luật Viễn thông	01/7/2024	21. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (Khoản 8 Điều 5; Khoản 3 Điều 11; Điểm h, k và m khoản 2 Điều 13; Điểm d khoản 4 Điều 13; Khoản 1 Điều 17; Khoản 6 Điều 19; Khoản 6 Điều 20; Khoản 2, 3 Điều 21; Điểm b khoản 2 Điều 22; Khoản 4 Điều 23; Khoản 3 Điều 28; Khoản 5 Điều 29; Khoản 5 Điều 33; Điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 36; Điểm b khoản 2 Điều 39; Khoản 3 Điều 41; Khoản 4 Điều 47; Khoản 4 Điều 61; Khoản 3 Điều 63; Khoản 10 Điều 65)	Bộ Thông tin và truyền thông	Đã trình
			22. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” (Khoản 4 Điều 48; khoản 10 Điều 50)		Đã trình
			23. Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích (Khoản 2 Điều 32)		Đã trình
12.	Luật Nhà ở	01/8/2024	24. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở (Khoản 3 Điều 8, Khoản 4 Điều 15, Khoản 3 Điều 19, Khoản 3 Điều 29, Khoản 2 Điều 34, Khoản 4 Điều 37, Khoản 3 Điều 42, Khoản 5 Điều 43, Điểm b khoản 2 Điều 45, Khoản 5 Điều 46, Khoản 2 Điều 48, Khoản 3 Điều 52, Khoản 7 Điều 57, Khoản 2 Điều 114, , Khoản 3 Điều 124, Khoản 4 Điều 126, Khoản 3 Điều 127, Khoản 3 Điều 143, Khoản 3 Điều 150, Khoản 4 Điều 154, Điểm d khoản 2 Điều 160, Khoản 2 Điều 191, Khoản 5 Điều 194)	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024
			25. Nghị định về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư (Khoản 14 Điều 60, Khoản 3 Điều 63, Khoản 3 Điều 68, Khoản 6 Điều 68, Khoản 6 Điều 69, Điểm b khoản 7 Điều 70, Khoản 8 Điều 70, Khoản 6 Điều 72, Khoản 2 Điều 191)		Đã hoàn thành Nghị định số 98/2024/NĐ-CP ngày 25/07/2024
			26. Nghị định về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (Khoản 5 Điều 77, Điểm a, điểm b khoản 1, khoản 6, khoản 8 Điều 78, Khoản 2 Điều 82, Khoản 8 Điều 83, Điểm a khoản 4 Điều 84, Khoản 7 Điều 84, Khoản 5 Điều 85, Khoản 6 Điều 87, Khoản 9 Điều 88, Khoản 10 Điều 88, Điểm e khoản 1 Điều 89, Khoản 4 Điều 89, Khoản 2 Điều 94, Khoản 4 Điều 100, Khoản 3 Điều 109, Khoản 1, Khoản 4 Điều 117, Khoản 2 Điều 125, Khoản 2 Điều 191)		Đã hoàn thành Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/07/2024

			27. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ (Khoản 2 Điều 44, Điểm a khoản 5 Điều 191)		Đã hoàn thành Quyết định số 11/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024
13.	Luật Kinh doanh bất động sản	01/8/2024	28. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản (Khoản 6 Điều 5, Khoản 7 Điều 6, Khoản 6 Điều 9, Khoản 4 Điều 24, Khoản 7 Điều 31, Khoản 4 Điều 42, Khoản 7 Điều 44, Điều 52, Khoản 4 Điều 54, Khoản 5 Điều 55, Khoản 9 Điều 56, Khoản 2 Điều 60, Điểm b khoản 1 Điều 61, Khoản 3 Điều 70, Khoản 4 Điều 79)	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024
			29. Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (Khoản 3 Điều 72, Khoản 3 Điều 73, Khoản 7 Điều 74, Điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 75)		Đã hoàn thành Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024
14.	Luật Đất đai số 31/2024/QH15	01/8/2024	30. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đã hoàn thành Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024
			31. Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai		Đã hoàn thành Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024
			32. Nghị định về hoạt động lấn biển		Đã hoàn thành Nghị định số 42/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024
			33. Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất		Đã hoàn thành Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024
			34. Nghị định quy định về giá đất		Đã hoàn thành Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024

			35. Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai		Đã hoàn thành Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024
			36. Nghị định quy định về quỹ phát triển đất	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024
		01/8/2024	37. Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất		Đã hoàn thành Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024
			38. Nghị định quy định chi tiết về đất trồng lúa	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Đã hoàn thành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024
			39. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi	Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội	Đã hoàn thành Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024
15.	Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15	01/7/2024	40. Nghị định quy định cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng (khoản 2 Điều 106)	Ngân hàng Nhà nước VN	Đã trình
			41. Nghị định Quy định về mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro, việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và trường hợp tổ chức tín dụng phân bổ lãi phải thu phải thoái (<i>quy định chi tiết khoản 3 Điều 147 và khoản 2 Điều 159 Luật Các tổ chức tín dụng</i>)		Đã hoàn thành Nghị định số 86/2024/NĐ-CP ngày 11/7/2024
			42. Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội		Đã trình
			43. Nghị định quy định về điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		Đã trình
			44. Nghị định quy định về thanh toán không dùng tiền mặt		Đã hoàn thành Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024

			45. Nghị định quy định về chương trình tài chính vi mô của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ		Đang soạn thảo
			46. Quyết định quy định về điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị chấp thuận mức cấp tín dụng tối đa vượt giới hạn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		Đã hoàn thành Quyết định số 09/2024/QĐ-TTg ngày 01/7/2024
			47. Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Bộ Tài Chính	Đang soạn thảo
		48. Nghị định quy định về cơ chế tài chính của ngân hàng chính sách xã hội	Đang soạn thảo		
		49. Nghị định quy định về chế độ tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước (khoản 4 Điều 145, khoản 1 Điều 148, khoản 3 Điều 151)	Đang soạn thảo		
			50. Nghị định quy định về chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, viên chức Ngân hàng Chính sách xã hội	Bộ Lao động – TB & XH	Đang soạn thảo
			51. Nghị định quy định về đăng ký biến động đất đai đối với tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đang soạn thảo
			52. Nghị định quy định về đăng ký thế chấp đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Bộ Tư pháp	Đang soạn thảo
16.	Luật Đấu thầu	01/01/2024	53. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đã hoàn thành Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024
17	Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	01/01/2025	54. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (quy định chi tiết nội dung tại Điều 12; các khoản 1, 2, 3, 6, 7, 8 và các điểm a, b, c khoản 9 Điều 18; Điều 25, 26 của Luật)	Bộ Quốc phòng	Đang soạn thảo
			55. Nghị định quy định về phân loại, phân nhóm và xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Điều 5,6 và khoản 7 Điều 17- Xác định có độ mật)		Đang soạn thảo

			56. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh (khoản 10 Điều 18)		Đang soạn thảo
			57. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ khu Công nghiệp thuộc Chương trình T-09 (khoản 10 Điều 18)		Đang soạn thảo
			58. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và xây dựng các vùng CT229 (khoản 10 Điều 18- Xác định có độ mật)		Đang soạn thảo
18	Nghị quyết số 136/2024/QH 15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Đà Nẵng	01/01/2025	59. Nghị định quy định về tổ chức hoạt động của Ủy ban nhân dân quận và chế độ trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; tổ chức hoạt động của Ủy ban nhân dân phường và chế độ trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; bầu cử, tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân quận và cán bộ, công chức làm việc tại phường, xã; lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách quận, phường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (Điểm c khoản 1 Điều 16)	Bộ Nội vụ	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			60. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thí điểm phân cấp và trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị thành phố Đà Nẵng (Khoản 1 Điều 11)	Bộ Xây dựng	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
19	Nghị quyết số 137/2024/QH 15 ngày 26/6/2024 của Quốc Hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An	01/01/2025	61. Nghị định quy định về lãi vay sau thời gian xây dựng, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án đầu tư áp dụng loại hợp đồng BT trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Điểm e khoản 4 Điều 4)	Bộ Tài chính	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo

20	Luật Đường bộ	01/01/2025 (<i>quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 42, Điều 43, Điều 50, khoản 1 Điều 84 có hiệu lực từ ngày 01/10/2024</i>)	62. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ (Khoản 6 Điều 5, khoản 3 Điều 6, khoản 6 Điều 8, khoản 4 Điều 11, khoản 7 Điều 14, khoản 4 Điều 15, khoản 9 Điều 17, khoản 6 Điều 18, khoản 7 Điều 19, khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 7 Điều 25, khoản 7 Điều 29, điểm c khoản 3 Điều 30, khoản 9 Điều 37, khoản 3 Điều 40, khoản 5 Điều 48, khoản 5 Điều 49, khoản 5 Điều 52, khoản 2 Điều 86 Luật Đường bộ và khoản 4 Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ)	Bộ Giao thông vận tải	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			63. Nghị định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ (Khoản 4 Điều 43)	Bộ Giao thông vận tải	Đã hoàn thành Nghị định số 119/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024
			64. Nghị định về thu phí sử dụng đường cao tốc (Khoản 3 Điều 50, khoản 1 Điều 84)	Bộ Giao thông vận tải	Trước 15/8/2024 Đang soạn thảo (Xây dựng theo trình tự thủ tục rút gọn)
			65. Nghị định quy định về hoạt động vận tải đường bộ (Khoản 14 Điều 56)	Bộ Giao thông vận tải	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
21	Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ	01/01/2025 (<i>trừ quy định khoản 3 Điều 10 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026</i>)	66. Nghị định quy định quản lý, sử dụng kinh phí từ thu xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và đấu giá biển số xe (Khoản 1 Điều 4)	Bộ Công an	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
67. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (Khoản 3 Điều 7, khoản 6 Điều 27, khoản 5 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm đ khoản 4 Điều 52, khoản 4 Điều 55, khoản 5 Điều 85)			Bộ Công an	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo	
68. Nghị định quy định về đấu giá biển số xe (Khoản 7 Điều 37, khoản 3 Điều 38)			Bộ Công an	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo	
69. Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ (Khoản 6 Điều 58)			Bộ Công an	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo	

			70. Nghị định quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe (Khoản 6 Điều 58, khoản 6 và khoản 7 Điều 60, khoản 6 Điều 61)	Bộ Giao thông vận tải	Đang soạn thảo
			71. Nghị định quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, niên hạn sử dụng đối với xe cơ giới (Khoản 4 Điều 40, khoản 1 Điều 43, điểm a khoản 1 Điều 46)	Bộ Giao thông vận tải	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			72. Nghị định quy định danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (Khoản 6 Điều 51)	Bộ Giao thông vận tải	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			73. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp (Khoản 6 Điều 41)	Bộ Giao thông vận tải	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
22	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ	01/01/2025	74. Nghị định quy định chính sách đối với lực lượng Cảnh vệ và công tác cảnh vệ (Khoản 2 Điều 1 (bổ sung khoản 3 Điều 6))	Bộ Công an	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
23	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi)	01/01/2025 (các quy định tại Điều 17, Điều 32, khoản 1 Điều 49 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025)	75. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 10, khoản 5 Điều 14, khoản 6 Điều 17, khoản 1 Điều 74)	Bộ Công an	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			76. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ (Khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 10, khoản 6 Điều 34, khoản 3 Điều 38)	Bộ Công Thương	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
24	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản	01/01/2025	77. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản (Khoản 19, khoản 28, khoản 38, khoản 41 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo

25	Luật Thủ đô (sửa đổi)	01/01/2025 (các quy định tại Điều 19, khoản 7 Điều 21, Điều 23, Điều 25, Điều 40 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025)	78. Nghị định quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân phường của thành phố Hà Nội (Khoản 5 Điều 13)	Bộ Nội vụ	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			79. Nghị định quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm (Khoản 2 Điều 19)	Bộ Xây dựng	Trước 15/4/2025 Đang soạn thảo
			80. Nghị định quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp (khoản 3 Điều 22)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			81. Nghị định quy định về thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ (khoản 4 Điều 23)	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước 15/4/2025 Đang soạn thảo
			82. Nghị định quy định chi tiết về thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao (khoản 1 Điều 39)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trước 15/10/2024 Đang soạn thảo
			83. Nghị định quy định chi tiết Luật Thủ đô về hợp đồng xây dựng - chuyển giao (Điều 40)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trước 15/4/2025 Đang soạn thảo
Tổng số		83 văn bản. Trong đó: - 51 văn bản có hiệu lực thi hành từ 01/7/2024 và từ 01/8/2024. Đến nay, đã ban hành: 34/51 văn bản; còn 17/51 văn bản quy định chi tiết các luật có hiệu lực từ 01/7/2024 chưa ban hành. - 32 văn bản có hiệu lực thi hành từ 01/01/2025. Đã ban hành 01 văn bản, còn 31/32 văn bản.			